

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 51, 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 247/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1977. Địa chỉ: khu phố A, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bà Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1976. Địa chỉ: khu phố A, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 16/8/2022, Đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt của ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Ngọc T đề ngày 15/9/2022 đã thống nhất các nội dung sau:

Ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Ngọc T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, thành phố B vào năm 2004. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian đầu, thời gian gần đây thì phát sinh mâu thuẫn. Nay ông bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: có hai con chung là Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 02/10/2008 và Nguyễn Nhật V, sinh ngày 08/12/2013. Sau khi ly hôn, bà Huỳnh Ngọc T là người trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông Nguyễn Văn B cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Ngọc T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Ngọc T đều khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và giữa sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có hai con chung là Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 02/10/2008 và Nguyễn Nhật V, sinh ngày 08/12/2013. Sau khi ly hôn, bà Huỳnh Ngọc T là người trực tiếp nuôi con và không yêu cầu ông Nguyễn Văn B cấp dưỡng cho con.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Ngọc T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Ngọc T đều khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không có.

2. Về Lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Ngọc T phải chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0009819 ngày 16/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND phường A, TP. Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Thi